

(*) Số liệu chênh lệch điều chỉnh hồi tố được xác định trên cơ sở tham khảo Báo cáo về các thông tin tài chính vào ngày 30 tháng 6 năm 2016 trên cơ sở các thủ tục thỏa thuận trước, được ký giữa Công ty và Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, đã được phát hành vào ngày 27 tháng 7 năm 2016.

Chi tiết nguyên nhân chênh lệch chính:

1. Điều chỉnh giảm Các khoản phải thu 193 tỷ do trích lập bổ sung dự phòng phải thu khó đòi theo quy định tại Thông tư số 228/2009/TT-BTC và Thông tư số 89/2013/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày lần lượt vào ngày 7 tháng 12 năm 2009 và ngày 28 tháng 6 năm 2013.
2. Điều chỉnh do đánh giá lại hợp đồng có rủi ro lớn với số tiền là 11,5 tỷ
3. Trích bổ sung chi phí trợ cấp mất việc làm với số tiền 2 tỷ.

Thay đổi của Bảng Cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2015

Đơn vị tính: đồng Việt Nam

Mã	Khoản mục trên BCDKT	Số liệu theo BCDKT hợp nhất tại ngày 31/12/2015			Ghi chú
		Đã được trình bày trước đây	Sau khi được điều chỉnh hồi tố	Chênh lệch (*)	
130	Các khoản phải thu ngắn hạn	1,078,891,706,723	861,276,830,300	(217,614,876,423)	1
140	Hàng tồn kho	2,296,856,163,607	2,297,561,529,207	705,365,600	5
220	Tài sản cố định	485,684,250,918	482,025,372,409	(3,658,878,509)	2
240	Tài sản dở dang dài hạn	257,318,232,189	245,818,232,189	(11,500,000,000)	3
250	Các khoản đầu tư dài hạn	179,681,351,402	202,883,688,578	23,202,337,176	4
	Các khoản mục khác	291,508,882,968	295,421,197,185	3,912,314,217	5
300	Nợ phải trả	(2,750,873,364,820)	(2,819,418,907,729)	(68,545,542,909)	5
	Tài sản thuần	1,839,067,222,987	1,565,567,942,139	(273,499,280,848)	

(*) Số liệu chênh lệch điều chỉnh hồi tố được xác định trên cơ sở tham khảo Báo cáo về các thông tin tài chính vào ngày 30 tháng 6 năm 2016 trên cơ sở các thủ tục thỏa thuận trước, được ký giữa Công ty và Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, đã được phát hành vào ngày 27 tháng 7 năm 2016.

Chi tiết nguyên nhân chênh lệch chính:

1. Điều chỉnh giảm Các khoản phải thu chủ yếu do trích lập bổ sung dự phòng phải thu khó đòi 193 tỷ theo quy định tại Thông tư số 228/2009/TT-BTC và Thông tư số 89/2013/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày lần lượt vào ngày 7 tháng 12 năm 2009 và ngày 28 tháng 6 năm 2013. Chênh lệch còn lại khoản 24 tỷ chủ yếu liên quan đến các khoản mục phân loại và khác như trình bày tại mục 5 dưới đây
2. Điều chỉnh giảm Tài sản cố định 3,6 tỷ do chênh lệch thiếu theo kết quả kiểm kê TSCĐ thực tế với số tiền 2,7 tỷ và trích bổ sung khấu hao 0,9 tỷ.

005306
CÔNG TY
CỔ PHẦN
ÁP ĐOÀN
NGHỆ
LƯƠNG THÁ
YÊN-T. B

3. Điều chỉnh giảm Tài sản dở dang dài hạn do đánh giá lại hợp đồng có rủi ro lớn với số tiền 11,5 tỷ.
4. Điều chỉnh tăng Các khoản đầu tư 23 tỷ do hợp nhất thêm khoản đầu tư dài hạn khác của một công ty con được hợp nhất bổ sung.
5. Các khoản điều chỉnh này chủ yếu liên quan đến các bút toán bù trừ, phân loại lại công nợ giữa công nợ phải thu, phải trả và trích bổ sung khấu hao, lãi vay, tiền thuê đất, chi phí thuế TNDN hoãn lại...

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:
- Nội dung thông tin cần công bố và các tài liệu có liên quan

Tổng Giám đốc

